

Bản án số: **49/2021/HS-ST**  
Ngày 02-3-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Nhật Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;
2. Bà Trịnh Thị Phương Châm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Sơn Hà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Võ Chí H**, sinh năm 1987 tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 263 Thủ Khoa Huân, phường Châu Phú A, Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Bị cáo khai hiện không có nơi cư trú ổn định; Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Chí (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết Phụng; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo khai có vợ, chưa có con chung nhưng đã ly hôn; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 17/4/2019 bị Tòa án nhân dân Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang ra Quyết định số 35/QĐ-TA về việc “Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”. Đến ngày 31/7/2019, Cơ sở điều trị, Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang ra Quyết định 161/QĐ-CSĐTTCNMT “Truy tìm đối tượng bị áp dụng biện pháp

xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 09/11/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963; Địa chỉ: 644/8/5 Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1975; Địa chỉ: thôn Hương Đạo, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/11/2020, Võ Chí H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream, biển số 88S2-5387 đi ngang qua khu A, Công viên 23 tháng 9 (đối diện số 76 Lê Lai), phường N, Quận M thấy túi xách của chị Nguyễn Thị V treo trên góc cột chòi số 3 không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Lúc này, Hùng dựng xe trên lề đường Lê Lai, phường N, Quận M rồi đi bộ vào, đến lấy trộm chiếc túi xách trên bờ đi thì bị một người dân (không rõ lai lịch) phát hiện, truy hô nên Hùng cầm túi xách bỏ chạy. Chị Vui cùng các bạn là anh Kim Quang Oanh, chị Hoàng Thị Tâm đuổi theo Hùng đến trước nhà số 76 Lê Lai, phường Bến Thành, Quận 1, Hùng vấp ngã và văng túi xách xuống đường. Hùng đứng dậy tiếp tục bỏ chạy, chị Vui nhặt lại túi xách còn anh Oanh đuổi theo Hùng đến trước khách sạn New World, phường Bến Thành, Quận 1 thì bắt được Hùng giao cho Công an Phường N, Quận M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý (Bút lục 30-31).

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 315/KL-HĐĐGTS ngày 28/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1 kết luận 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu hồng, dung lượng 32Gb (có ốp lưng bằng nhựa), số imei: 354951071355701 trị giá 5.433.000 đồng và 01 túi xách màu đỏ từ chối định giá (Bút lục 84-85).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Võ Chí H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Hùng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được (Bút lục 112-126).

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc túi xách màu đỏ, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus và 2.500.000 đồng. Số vật chứng trên đã thu hồi trả lại cho bà Nguyễn Thị V và bà Vui không yêu cầu gì thêm.

Thu giữ của Võ Chí H: 01 xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 88S2-5387, qua xác minh, xe mô tô trên do ông Lê Văn T đứng tên chủ sở hữu, ông Thành cho biết năm 2014 đã bán cho một người không nhớ tên và địa chỉ, Hùng khai mua xe trên của một người không rõ nhân thân, lai lịch. Ngoài ra còn thu giữ của Hùng 01 áo thun màu xám, 01 quần jean lửng màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Nokia. Hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tạm giữ (Bút lục 75).

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSQ1 ngày 14 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Võ Chí H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nêu ý kiến kết luận như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hùng như nội dung bản cáo trạng. Việc xét hỏi tại phiên tòa đối với bị cáo đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Võ Chí H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Chí H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/11/2020, tại chòi số 3, khu A, Công viên 23 tháng 9, phường N, Quận M, Võ Chí H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 túi xách của bị hại là bà Nguyễn Thị V, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus và 2.500.000 đồng, tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị là 7.933.000 đồng (bảy triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương. Xét về nhân thân, bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên được đưa đi cai nghiện bắt buộc. Trong thời gian cai nghiện do sức khỏe không tốt nên được trung tâm đưa đi điều trị, tuy nhiên bị cáo không nhận thức được sai lầm của bản thân mà còn lợi dụng chính sách nhân đạo của Nhà nước để bỏ trốn và phạm tội. Do đó đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định của Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác.

[5] Về xử lý vật chứng: Thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 88S2-5387, qua xác minh, xe mô tô trên do ông Lê Văn T đứng tên chủ sở hữu, ông Thành khai năm 2014 đã bán cho một người không nhớ tên và địa chỉ. Bị cáo khai mua xe mô tô trên của một người không rõ nhân thân, lai lịch và giữ bản chính giấy tờ xe. Xét thấy, trong vụ án này bị cáo phạm tội mang tính cơ hội, không có dự mưu từ trước, khi đi đến Công viên 23 tháng 9 bị cáo nhìn thấy tài sản của bị hại để sơ hở nên đã dừng xe bên đường và đi bộ vào lấy túi xách, vừa lấy được tài sản thì bị phát hiện do đó có cơ sở xác định xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 88S2-5387 không liên quan đến vụ án nên không có cơ sở tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đồng thời, ông Lê Văn T là người đứng tên trên giấy tờ xe xác định không

còn là chủ sở hữu của phương tiện trên. Do đó mặc dù chưa đủ cơ sở xác định hiện nay bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp của mô tô hiệu Honda Dream biển số 88S2-5387 tuy nhiên trước khi xảy ra hành vi phạm tội, bị cáo là người trực tiếp quản lý và sử dụng nên việc trả lại phương tiện trên cho bị cáo phù hợp quy định pháp luật. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng sẽ giải quyết theo theo thủ tục tố tụng dân sự. Đối với điện thoại di động thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Các trang phục cá nhân thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Võ Chí H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, điểm s, i, h Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Võ Chí H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2020, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 02/3/2021.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số: 88S2-5387, số khung: RRKDCG1TT7XA-01354, số máy: VTT17JL1P50FMG001354 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354223035541465 nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu xám, 01 quần jean lửng màu xanh (Phiếu nhập kho vật chứng số 262/20-PNK ngày 16/11/2020 của Công an Quận 1)

- Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Nguyễn Nhật Minh**